

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212 và khoản 4 Điều 396 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 139/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/7/2022 về việc “Ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Nguyên đơn: Chị B.T.H, sinh năm 1976.

Căn cước công dân số 015176009519 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14-4-2022.

HKTT: 1622-HH02-2A TDP số 3, xã CK, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Hiện ở: Số 46/56 Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Krishan Marlan Hassim, sinh năm 1986.

Quốc tịch: Sri Lanka.

Hộ chiếu số N7282531 do SriLankan cấp ngày 27-12-2017

Hiện ở: 1622-HH02-2A TDP số 3, xã CK, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị B.T.H và anh Krishan M. H đã ký kết hôn ngày 06-3-2015 tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống, sinh hoạt bình thường. Tuy nhiên, do chị H không thể có con nên cuộc sống hôn nhân nảy sinh nhiều mâu thuẫn, dẫn đến quan hệ vợ chồng không hạnh phúc, xung đột vợ chồng thường xuyên, cuộc sống bế tắc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay, anh chị đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Các đương sự thống nhất về việc giải quyết toàn bộ việc ly hôn, cụ thể:

- Chị B.T.H và anh Krishan M.H thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Chị B.T.H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18-11-2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Krishan M.H và chị B.T.H thuận tình ly hôn, chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị B.T.H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000871 ngày 05-7-/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị B.T.H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TP. Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội;
- Cục THA DS TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Chí Nguyễn